

Số: **297/2021/QĐST-HNGĐ**

Ba Vì, ngày 26 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 278/2021/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị C, sinh năm 1990

Địa chỉ: Đội 5, thôn BT, xã CL, huyện BV, TP. Hà Nội

- Bị đơn: Anh Trần Thế N, sinh năm 1985

HKTT: Đội 5, thôn BT, xã CL, huyện BV, TP. Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: Thôn PC, xã PC, huyện BV, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị C và anh Trần Thế N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị C và anh Trần Thế N.

2.2. Con chung: có 02 con chung là Trần Thị Bảo T, sinh ngày 12/5/2012 và Trần Thế T1, sinh ngày 22/01/2014.

Giao cháu Trần Thị Bảo T cho chị Lê Thị C được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Giao cháu Trần Thế T1 cho anh Trần Thế N được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh N, chị C cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh N, chị C được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2.3. Tài sản chung, công sức đóng góp: Không có

2.4. Công nợ: Không có

2.5. Án phí: Chị Lê Thị C phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị C đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0059728 ngày 12/10/2021, nay được khấu trừ vào số tiền chị C phải nộp. Hoàn trả chị C 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ba Vì;
- UBND xã CL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Phương Lan

